

HỢP TÁC XÃ TRÁC VĂN TỔ CHỨC BAN KỸ THUẬT

NGUYỄN VĂN SỪ - HOÀNG VĂN NGỰ

HỢP tác xã Trác Văn (Duy Tiên - Hà Nam Ninh) là một hợp tác xã trung bình về quy mô: diện tích tự nhiên 765 ha, diện tích đất nông nghiệp 604 ha, diện tích canh tác 565 ha, 1 456 hộ, 6 756 nhân khẩu, 2 426 lao động.

Cây trồng chính của hợp tác xã là lúa và mía: ngoài ra có ngô, khoai lang, đậu xanh, đậu. Trác Văn là một hợp tác xã bình thường, cơ sở vật chất không được Nhà nước đầu tư gì đặc biệt.

Đây là hợp tác xã đầu tiên của tỉnh Hà Nam Ninh được chọn làm thí điểm xây dựng Ban kỹ thuật, và bước đầu dùng tổ chức đó như một công cụ để xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật ở cơ sở; ở đây đã gắn liền quản lý kỹ thuật với quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý tài vụ..., lấy *quản lý kỹ thuật làm trung tâm*. Chúng tôi thấy trong cách chỉ đạo điển hình của trên lần này ở hợp tác xã có 2 điểm mới:

— Một là, cán bộ cấp trên chủ yếu giúp chúng tôi về *phương pháp* điều hành một tổ chức mới để đầy mạnh sản xuất chứ không phải giúp thật nhiều máy móc, thức ăn gia súc hay phân bón, thuốc trừ sâu; nghĩa là không tạo cho chúng tôi một điều kiện gì *khác biệt* về vật tư so với các hợp tác xã khác trong huyện.

— Hai là, cán bộ chỉ đạo của tỉnh, huyện và trung ương giúp chúng tôi nhận thức được cụ thể và sâu sắc tầm quan trọng của công tác xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật ở cơ sở, một công tác mà trước đây chúng tôi còn ít nghĩ đến.

Qua thực tế hơn một năm điều hành Ban này, chúng tôi cho rằng: việc xây dựng một nề nếp quản lý kỹ thuật ở cơ sở là một công việc rất then chốt, qua đây làm cho hợp tác

xã học được một phương pháp quản lý mới, đưa vào thực tế sản xuất những quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật đã được trên ban hành; sử dụng hợp lý nhất vật tư kỹ thuật và sức lao động của bà con xã viên.

Tình hình quản lý kỹ thuật trước khi xây dựng *Ban kỹ thuật* ở hợp tác xã Trác Văn có những thiếu sót sau:

1. Kế hoạch sản xuất của hợp tác xã chưa sát, chưa cụ thể, còn chung chung, không có căn cứ khoa học mà chủ yếu là dựa vào hướng dẫn của huyện. Có thể coi Ban quản trị chúng tôi lại là một «cấp huyện nhỏ», chỉ làm nhiệm vụ: căn cứ vào yêu cầu của huyện mà phân phối chỉ tiêu xuống các đội sản xuất. Một trong những biểu hiện rất quan liêu là phân bón chia đều trên diện tích, thừa nào cũng bón như nhau, không phân hạng ruộng đất tốt, xấu để bón phân cho hợp lý.

2. Trên cơ sở đó, vạch một quy trình kỹ thuật cũng chung chung, như quy định ngày cấy, ngày gieo mạ v.v... mà ai muốn thực hiện thế nào cũng được, Ban quản trị không kiểm tra.

3. Cán bộ kỹ thuật tuy đông (trên 50 người) nhưng chỉ được sử dụng vào những việc sự vụ như: đi lấy vật tư, phun thuốc trừ sâu bệnh, hoặc làm những việc linh tinh khác. Còn mọi việc trong sản xuất là do Ban quản trị nghĩ ra và quy định, không hề hỏi ý kiến cán bộ kỹ thuật và quần chúng. Quá trình thực hiện ở cơ sở đội hoàn toàn do các đồng chí đội trưởng quyết định, ai tích cực thì đội ấy khá, ai bê trễ thì đội ấy kém. Cán bộ kỹ thuật không được tham gia vào quá trình sản xuất, đó cũng là một nguyên nhân làm cho năng suất của đội không đồng đều, sự phối hợp các biện pháp chưa tốt, phân bón thiếu nhưng vẫn lãng phí.

4. Cán bộ kỹ thuật, do không được tham gia quản lý sản xuất nên rất bị động, thờ ơ với sản xuất và không yên tâm công tác. Có hai đồng chí bỏ ngành không chịu làm việc, 12 đồng chí đi làm ngành nghề khác, đại bộ phận không phấn khởi với nghề nghiệp...

Do những khuyết điểm đó mà năng suất cây trồng không ổn định, năng suất mía chỉ còn từ 60—65 tấn/ha. Đàn lợn lên xuống thất thường, tăng trọng kém, tỷ lệ lợn lai kinh tế thấp (có khi lợn chết trong chuồng mà người chăn lợn và cán bộ thú y đều không biết). Hiệu quả sử dụng vật tư, thiết bị, máy móc nông nghiệp thấp.

Được sự giúp đỡ của tổ công tác huyện, các đồng chí lãnh đạo của hợp tác xã chúng tôi đã nhiều lần họp kiểm điểm việc chỉ đạo sản xuất còn tùy tiện và sử dụng đội ngũ cán bộ kỹ thuật còn lãng phí. Đảng ủy và Ban chủ nhiệm hợp tác xã quyết định tập hợp tất cả anh chị em cán bộ kỹ thuật vào trong một tổ chức gọi là *Ban kỹ thuật*, đúng như tinh thần Nghị quyết 61—CP ngày 5-4-1976 của Hội đồng Chính phủ. Ban này có trách nhiệm: gần quản lý kỹ thuật với quản lý sản xuất, cụ thể là quản lý sản xuất phải dựa trên cơ sở quản lý việc thực hiện các tiêu chuẩn quy trình kỹ thuật đã đề ra; chịu trách nhiệm nghiệm thu kỹ thuật tại các đội sản xuất cơ bản; tổ chức các thí nghiệm về giống, phân bón cho hợp tác xã; chịu trách nhiệm lên được quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật cho từng xứ đồng; và khi kế hoạch sản xuất và quy trình kỹ thuật đã được duyệt thì chịu trách nhiệm đôn đốc kiểm tra kỹ thuật tại các đội sản xuất.

Ban quản trị cử đồng chí phó chủ nhiệm phụ trách trưởng ban, 2 đồng chí phó ban phụ trách trồng trọt (giống) và chăn nuôi, còn lại là các thành viên, mỗi người phụ trách hai đội sản xuất, một đồng chí được phân công vào làm việc trong đội giống của hợp tác xã và chuồng lợn tập thể để làm thí nghiệm về nhân chọn giống lợn.

Kết quả cụ thể của *Ban kỹ thuật* hoạt động trong thời gian 6 tháng là:

— Đã tham gia xây dựng được một kế hoạch sản xuất tương đối tốt. Do có tính toán hợp lý việc phân bổ các loại giống trên từng xứ đồng và điều chỉnh lại mức đầu tư phân bón theo từng chân ruộng, được bà con xã viên và các đội trưởng công nhận là hợp lý, khoa học hơn trước, góp phần làm tăng sản lượng thóc hợp tác xã lên khoảng 5%; đây cũng là một trong những yếu tố góp phần làm cho năng suất bình quân chung của cả hợp tác xã vụ mùa 1978 đạt 26 tạ/ha, dẫn đầu

huyện (mặc dù hợp tác xã cũng bị úng nặng gần 40 mẫu).

— Khắc phục được tình trạng hồng giống do xử lý không đúng kỹ thuật, hàng năm hợp tác xã bị mất từ 3—4 tấn thóc giống ngâm bị hồng do các xã viên không chấp hành đúng kỹ thuật. Nhưng nhờ tổ chức Ban kỹ thuật đã xây dựng được quy trình ngâm ủ, và kiểm tra nghiệm thu của Ban nên vụ mùa này không bị hồng một ki-lô-gam thóc giống nào.

— Do có kiểm tra đôn đốc và tính toán cụ thể nên đã phát hiện và ngăn chặn tình trạng làm dối, làm ẩu. Nhờ sự tham gia của các đồng chí trong Ban kỹ thuật, là những người sát cơ sở đội sản xuất, nên đã phát hiện và ngăn chặn sớm được tình trạng này, như: ở đội 2, anh em phát hiện được xã viên đã cấy nhầm giống trên 17 mẫu và 2 mẫu cấy không đúng kỹ thuật, đã buộc đội này phải nhổ lên cấy lại; mặt khác đã tiết kiệm được 5—6 nghìn công do các đội «dùng công phóng điểm».

— Đảm bảo được tiến độ sản xuất và sử dụng tốt tư liệu sản xuất ở các đội là một nguồn thông tin tốt cho Ban quản trị. Do sát các đội nên Ban kỹ thuật đã tính toán, quản lý chặt chẽ số mạ của hợp tác xã, đã đề nghị không gieo thêm mạ, trong khi đó các đội trưởng đề nghị gieo thêm 5 mẫu mạ nữa, thực tế cuối cùng hợp tác xã vẫn đủ mạ, tiết kiệm được 2 tấn thóc giống.

Ban kỹ thuật đã làm tốt một số thí nghiệm về phân đạm viên, thụ tinh nhân tạo cho lợn, nhân lọc giống và so sánh giống cho hợp tác xã, và đã kết luận: nếu chỉ tăng độ thuần của giống, năng suất lúa cũng đã tăng 15—25%; dùng phân đạm viên có thể tăng năng suất từ 3—4 tạ thóc trên 1 hecta v.v...

Tóm lại, tuy mới bước đầu được tổ chức, *Ban kỹ thuật* đã góp phần vào việc hình thành một nề nếp quản lý kỹ thuật mới, từ khâu xây dựng kế hoạch, quy trình tiêu chuẩn, đến quá trình thực hiện.

Về phía lãnh đạo, chúng tôi còn nhận thấy, sau khi có *Ban kỹ thuật*, đã bước đầu tập hợp sử dụng được đội ngũ cán bộ kỹ thuật ở cơ sở, phát huy vai trò tác dụng của đội ngũ này, lãnh đạo hợp tác xã có đội ngũ giúp việc đắc lực đã giành được thời gian suy nghĩ đến các việc khác. Thực tế, có Ban kỹ thuật của hợp tác xã thì Ban quản trị không những chẳng mất quyền lãnh đạo mà còn tăng thêm uy tín, và thu nhập của xã viên cũng tăng.

Một vài kinh nghiệm và kiến nghị

Muốn cho tổ chức Ban kỹ thuật này hoạt động được tốt, theo chúng tôi trước hết tổ chức này phải góp phần làm thật tốt kế hoạch sản xuất và quy trình sản xuất, tiêu chuẩn kỹ

(Xem tiếp trang 17)